

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2026-2031”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng;
Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 2363/TTr-CAT-CSTHAHS&HTTP ngày 16/4/2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2026 - 2031”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

ĐỀ ÁN
Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2026-2031
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1013/QĐ-UBND
ngày 23/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Phần thứ nhất
CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2019, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2020; Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15 được thông qua ngày 05/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/7/2026.

- Bộ luật Hình sự (sửa đổi) 2025;

- Luật Lý lịch tư pháp năm 2025 (sửa đổi, bổ sung);

- Luật Đặc xá số 30/2018/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 19/11/2018, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2019.

- Luật Tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 30/11/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

- Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng.

- Nghị quyết số 96/2019/QH14, ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện Kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án;

- Quyết định số 623/QĐ-TTg, ngày 16/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù;

- Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, ngày 17/8/2023 quy định về chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Công tác tái hòa nhập cộng đồng (THNCĐ) được hiểu là quá trình thực hiện tổng thể các biện pháp nhằm quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù (viết tắt là người CHXAPT), người được đặc xá thuận lợi để THNCĐ, tránh tái phạm và vi phạm pháp luật. Đây là một chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành

người lương thiện, có ích cho xã hội; là công tác có ý nghĩa chính trị, xã hội, nhân văn sâu sắc, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng, góp phần phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm. Hoạt động này cần sự tham gia vào cuộc chủ động, tích cực của các cấp, các ngành và của toàn xã hội, trong đó lực lượng Công an giữ vai trò nòng cốt. Thời gian qua việc triển khai thực hiện các quy định của Luật thi hành án hình sự và Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về THNCĐ (viết tắt là Nghị định số 49/2020/NĐ-CP) đã đạt được kết quả cao trong công tác quản lý, giáo dục, giúp người CHXAPT được các cấp, các ngành quan tâm; nhiều mô hình tái hòa nhập cộng đồng được triển khai đã tạo điều kiện để người CHXAPT ổn định cuộc sống, hạn chế tái phạm tội.

1. Thực trạng tình hình và kết quả công tác tái hoà nhập cộng đồng giai đoạn từ 2021 đến nay

1.1. Tình hình người CHXAPT trên địa bàn tỉnh

Theo số liệu thống kê từ năm 2021 đến 14/01/2026 toàn tỉnh Bắc Ninh có tổng số 9.540 người CHXAPT, trở về địa phương. Trong đó, CHXAPT 8.188 người, đặc xá 1.352 người (Nam: 7.776 người; Nữ: 1.764 người). Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 3.639 trường hợp được xóa án tích, các trường hợp xóa án tích được Công an cấp xã hướng dẫn đảm bảo chặt chẽ đúng quy định pháp luật. Số người đã có việc làm trước khi chấp hành án phạt tù là 4.704 người. Hiện nay, có 5.901 người chưa được xóa án tích¹, cần áp dụng các biện pháp quản lý, giáo dục, giúp đỡ theo Nghị định số 49/2020/NĐ-CP. Đa phần người CHXAPT có trình độ học vấn thấp, nhận thức xã hội hạn chế, kinh tế gia đình khó khăn, không có việc làm hoặc việc làm không ổn định, thu nhập thấp, vẫn còn tâm lý tự ti, mặc cảm, chưa hòa nhập cộng đồng. Tỷ lệ người CHXAPT tái phạm tội biến động theo từng năm, tỷ lệ được tính trên tổng số của 02 tỉnh: Năm 2021: $129/3.825=3,37\%$; năm 2022: $139/4.245= 3,27\%$; năm 2023: $117/4.154= 2,81\%$; năm 2024: $61/5.105= 1,19\%$; năm 2025: $46/6.061= 0,75\%$. Những người tái phạm tội chủ yếu vi phạm các tội về ma túy, trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng; thường không chịu sự quản lý, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương hoặc không có điều kiện THNCĐ do trình độ lao động thấp, không có việc làm, việc làm đem lại thu nhập không đáp ứng được nhu cầu hoặc bị đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo phạm tội.

1.2. Kết quả thực hiện công tác THNCĐ giai đoạn từ 2021 đến nay

a) Công tác tham mưu, triển khai các văn bản

Công an tỉnh Bắc Giang và Công an tỉnh Bắc Ninh cũ đã tham mưu cho UBND hai tỉnh chủ động ban hành 07 Kế hoạch, văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg

¹ Nhóm A: 3.162 người (chiếm 53,5%) có ý thức chấp hành pháp luật, đã ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng; Nhóm B: 2.329 người (chiếm 39,5%) còn gặp khó khăn khi THNCĐ; Nhóm C: 334 người (chiếm 5,6%) sống ở môi trường phức tạp về an ninh, trật tự, có điều kiện hoàn cảnh dễ vi phạm pháp luật; Nhóm D: 76 người (chiếm 1,3%) thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống buông thả, không chịu sự quản lý, giáo dục của gia đình, chính quyền, đoàn thể ở địa phương.

ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người CHXAPT (Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg) đảm bảo kịp thời đồng bộ đặc biệt đã xây dựng Đề án nâng cao chất lượng công tác THNCĐ giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ chỉ đạo của Bộ Công an và UBND tỉnh, Công an tỉnh Bắc Giang và Công an tỉnh Bắc Ninh cũ đã chủ động tham mưu ban hành 08 văn bản chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và Công an các đơn vị, địa phương, đồng thời phối hợp với các ngành, các cấp triển khai thực hiện các nội dung Nghị định số 49/2020/NĐ-CP, Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg và Kế hoạch, Đề án của UBND tỉnh.

b) Công tác thông tin, tuyên truyền về công tác THNCĐ

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, các cơ quan thông tin, truyền thông, các doanh nghiệp trên địa bàn đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành về triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm THNCĐ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, đoàn thể xã hội và Nhân dân trong việc xóa bỏ định kiến, kỳ thị và quan tâm giúp đỡ người CHXAPT tái hòa nhập cộng đồng.

- Công an tỉnh phối hợp các sở, ban, ngành và UBND các cấp tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật gắn với việc cảm hoá, giáo dục người CHXAPT về cư trú trên địa bàn tỉnh được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú², phối hợp các cơ quan truyền thông thường xuyên đưa tin, phóng sự về các nội dung liên quan đến Nghị định số 49/2020/NĐ-CP; Thông tư số 10/2024/TT-BCA; Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg; phối hợp với báo, đài, cổng thông tin điện tử đăng tải bài viết tuyên truyền các mô hình, điển hình về THNCĐ, gương hoàn lương tiêu biểu và người có thành tích giúp đỡ người CHXAPT; chỉ đạo Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố thực hiện tốt việc tiếp sóng Đài tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; xây dựng các chuyên mục phát thanh đẩy mạnh tuyên truyền³, vận động nhân dân chấp hành tốt các quy định của pháp

² Tổ chức biên soạn tổng số 5.639 tin, bài và 94 tin ảnh; 44 phóng sự truyền hình, 324.000 tờ rơi, 7.000 tờ Poster, 50 pano và 120 băng rôn tuyên truyền về công tác THNCĐ. dựng trên 120 tin, gương điển hình tiên tiến về sản xuất nông nghiệp trên Báo Bắc Giang. Đăng nhiều tin bài tuyên truyền kết hợp với các chương trình nông thôn mới, bảo vệ môi trường, chương trình khuyến nông, phát triển sinh kế bền vững trên trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm khuyến nông với trên 550.000 lượt người truy cập. Các cấp Hội đã tổ chức trên 7 nghìn hội nghị tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề lồng ghép với tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, Chi thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường biện pháp bảo đảm THNCĐ đối với người CHXAPT”, Chi thị số 04-CT/TU ngày 07/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác thi hành án hình sự và THNCĐ trên địa bàn tỉnh; nội dung, nhiệm vụ của Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THNCĐ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025”, Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025” thu hút gần 400 nghìn cán bộ, hội viên phụ nữ tham gia....

³ Báo Bắc Ninh phối hợp với phát thanh truyền hình Bắc Ninh đã xây dựng 06 chuyên mục pháp luật cuộc sống, các vấn đề xã hội phản ánh về ANTT, thực thi pháp luật về Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/NĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đài Phát thanh và Truyền hình và Báo Bắc Ninh có 12 chuyên mục phổ biến kiến thức Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/NĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và ngoài ra có khoảng 30 tin bài, phóng sự về ANTT về công tác THNCĐ; có 02 báo đăng trên báo hình, điện tử tạo việc làm cho người

luật về THNCĐ. Song song với việc tổ chức tuyên truyền, Công an tỉnh đã tổ chức các Hội nghị quán triệt, tập huấn chuyên sâu cho lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương, cán bộ, chiến sỹ làm công tác thi hành án hình sự và THNCĐ, Trưởng Công an và lãnh đạo UBND xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh⁴. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể.

- Công an tỉnh đã chỉ đạo Trại tạm giam phối hợp với các ngành chức năng, Tỉnh đoàn tổ chức 47 lớp tuyên truyền giáo dục pháp luật cho hơn 538 phạm nhân, người bị kết án phạt tù đang chờ chuyển trại; trợ giúp pháp lý cho 452 phạm nhân, dạy nghề hướng nghiệp cho 538 phạm nhân sắp CHXAPT qua các đợt xét giảm án, đặc xá hàng năm; tổ chức cho 1.012 phạm nhân tham gia viết thư với chủ đề “*Gửi lời xin lỗi*” với nội dung chân thành, sâu sắc, bày tỏ được sự ân hận, hối lỗi của bản thân đã gây ra, bước đầu đã có ý nghĩa trong giáo dục cải tạo phạm nhân, đồng thời xóa bỏ dần việc kỳ thị, phân biệt đối xử, chung tay giúp người phạm tội có cơ hội hoàn lương.

- Sở Tư pháp với vai trò là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (Hội đồng), hằng năm Sở Tư pháp tham mưu Hội đồng ban hành kế hoạch hoạt động của Hội đồng; hằng quý tham mưu Hội đồng ban hành chỉ đạo và định hướng công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho các ngành, Ủy viên Hội đồng, đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật cấp huyện trong đó có nội dung tuyên truyền về quy định của pháp luật về hình sự, xóa án tích, THNCĐ.

c) Việc thực hiện các biện pháp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT

- Công an tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, Ngân hàng CSXH tỉnh, cấp ủy, chính quyền các cấp làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, tư vấn định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm. Qua đó đã: hỗ trợ, giúp đỡ người CHXAPT xây dựng niềm tin, nghị lực, ý chí phấn đấu THNCĐ và phòng tránh các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật.

- Ngay sau khi người CHXAPT về địa phương cấp ủy, chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội đã phối hợp với lực lượng Công an cấp cơ sở thực hiện công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương cư trú, tổ chức các buổi nói chuyện, sinh hoạt cộng đồng, tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ thực hiện các thủ tục pháp lý như đăng ký hộ khẩu, cấp căn cước, các thủ tục đề nghị xóa án tích, cấp phiếu lý lịch tư pháp...; tránh mọi hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử hoặc xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người CHXAPT. Thường xuyên phối hợp với Ngân hàng chính sách khu vực rà soát người CHXAPT đủ

CHXAPT. Ngoài ra Báo và Phát thanh truyền hình thường xuyên chia sẻ các thông tin liên quan đến Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/NĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ qua Zalo facebook, Tiktok...

⁴ Từ năm 2021 đến nay đã tổ chức 06 lớp tập huấn công tác thi hành án hình sự, hòa nhập cộng đồng dành cho Chủ tịch UBND; cán bộ cấp xã được giao nhiệm vụ kèm cặp, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT, với số lượng hơn 1.520 đồng chí tham gia (*Năm 2020 và 2021 do tình hình dịch Covid -19 diễn biến phức tạp nên không triển khai được công tác tập huấn*).

điều kiện được vay vốn theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg để họ phát triển kinh tế ổn định cuộc sống THNCĐ. Tính đến ngày 14/01/2026 số đã được giải ngân là 850 người, với số tiền: 80.853.000.000 đồng.

- UBND cấp huyện đã chỉ đạo UBND cấp xã và huy động các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, Nhân dân, các doanh nghiệp tập trung xây dựng mô hình THNCĐ. Nhiều địa phương đã phát huy tốt, nhân rộng mô hình, gương điển hình tiên tiến. Từ năm 2021 đến năm 2025 hai tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh cũ đã xây dựng được 319 mô hình (*địa bàn tỉnh Bắc Ninh cũ là 127 mô hình, địa bàn tỉnh Bắc Giang cũ là 192 mô hình*), tỉnh Bắc Ninh mới đã kết thúc 220 mô hình do sáp nhập tỉnh, hiện nay trên toàn tỉnh có 99 mô hình/99 xã, phường. Trong đó có 01 mô hình THNCĐ điểm được Cục V05 Bộ Công an công nhận⁵ và có 14 điển hình tiên tiến được công nhận⁶.

2. Đánh giá chung

- Công tác bảo đảm THNCĐ đối với người CHXAPT đã được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo quyết liệt; các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, các tổ chức chính trị xã hội đã phối hợp chặt chẽ, đồng bộ tổ chức thực hiện bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực; tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể xã hội; trong đó lực lượng Công an là nòng cốt trong việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ cảm hóa người CHXAPT, người từng có quá khứ lầm lỗi, giúp họ vượt qua mặc cảm, vươn lên THNCĐ. Tỷ lệ người CHXAPT tái phạm tội, vi phạm pháp luật được kiểm chế và giảm hàng năm, tính đến năm 2025 tỷ lệ tái phạm tội được kéo giảm rõ rệt ở mức dưới 1%, qua đó góp phần duy trì ổn định tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

- Một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến xảy ra tình trạng tái phạm tội và vi phạm pháp luật là người CHXAPT về địa phương đa số không có việc làm hoặc có việc làm nhưng không ổn định, không được hỗ trợ, giúp đỡ về vốn để học nghề, đầu tư sản xuất, kinh doanh, bên cạnh đó một số người CHXAPT do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống buông thả, không chịu sự quản lý, giáo dục của gia đình, chính quyền, đoàn thể ở địa phương dẫn đến vi phạm.

- Qua công tác tổng kết thực hiện “Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả

⁵ Mô hình “Hội liên hiệp phụ nữ phường Quê Võ với công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT tái hòa nhập cộng đồng” Mô hình được thành lập được thành lập theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 17/05/2023 của UBND phường Việt Hùng sau sát nhập thành phường Quê Võ được kiện toàn lại ngày 03/12/2025 có 36 thành viên trong đó có 01 Chủ nhiệm và 01 Phó chủ nhiệm đã được Cục V05 thông báo là tiêu biểu trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc quý II/2025.

⁶ Điển hình tiên tiến như: **Anh Nguyễn Đình Đốc**, sinh năm 1972, ở tổ dân phố Đồi Nền, phường Bắc Giang tỉnh Bắc Ninh, anh Đốc là người chấp hành xong hình phạt 02 năm 02 tháng tù và trở về địa phương ngày 08/11/2022, được vay vốn với số tiền 100 triệu đồng để mở cửa hàng ăn uống tại gia đình từ nguồn vốn do Ngân hàng chính sách xã hội giải ngân có thu nhập từ khoảng 10 đến 15 triệu đồng/tháng; **Anh Nguyễn Tiến Cảnh**, sinh năm 1967, ở tổ dân phố Minh Phương, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh, chấp hành xong hình phạt 13 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trở về địa phương ngày 27/01/2023, được vay vốn với số tiền 100 triệu đồng từ Ngân hàng chính sách xã hội để mở xưởng cơ khí tại gia đình, tạo công ăn việc làm cho 07 người dân tại địa phương, trong đó có 02 người người CHXAPT, tạo thu nhập hằng tháng từ 10 đến 15 triệu đồng/người/tháng; **Anh Phạm Văn Tùng**, sinh năm 1973 ở thôn Phong Cốc, xã Phù Lãng, tỉnh Bắc Ninh, anh Tùng là người chấp hành xong án phạt 30 tháng tù về tội Trốn thuế và trở về địa phương ngày 14/4/2024, được vay vốn với số tiền 100 triệu đồng để phát triển chăn nuôi trâu, bò và kinh doanh lái đò tại địa phương.

công tác THNCĐ giai đoạn 2021-2025”; tổng kết 05 năm thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về THNCĐ và sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người CHXAP trên địa bàn tỉnh, nhận thấy rằng để tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp THNCĐ đối người CHXAPT nói chung và phạm nhân nói riêng, mặt khác để công tác THNCĐ đi vào thực chất và đạt hiệu quả cao hơn nữa thì cần có sự tiếp tục phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban ngành, UBND cấp xã và các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

*** *Khó khăn, hạn chế***

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác THNCĐ hiện nay vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc cụ thể:

- Qua khảo sát, từ năm 2021 đến nay thì số lượng người CHXAPT trở về địa phương có chiều hướng tăng qua từng năm (*tính đến tháng 01/2026 số người CHXAPT cao hơn so với năm 2021 gần 2000 người tương đương tăng khoảng hơn 50%*).

- Việc xây dựng, nhân rộng và duy trì mô hình, điển hình tiên tiến về THNCĐ đã được UBND xã, phường chỉ đạo xây dựng và duy trì hoạt động, tuy nhiên đến nay việc thường xuyên rà soát, đánh giá và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến còn hạn chế; việc giúp đỡ của các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp, Nhân dân trong hỗ trợ việc làm còn ít; số người CHXAPT tái hòa nhập cộng đồng nhưng tái phạm tội vẫn còn xảy ra, riêng 03 tháng đầu năm 2026 có tổng số 05/5.901 chiếm tỷ lệ 0,08%.

- Nhiều trường hợp người CHXAPT được thông báo nhưng không trở về địa phương, hoặc đã trở về địa phương nhưng tự ý chuyển đi nơi khác, không khai báo chính quyền địa phương⁷; gây khó khăn trong công tác quản lý, giáo dục, phòng ngừa tái phạm tội.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh có thời điểm còn chưa chặt chẽ dẫn đến chưa phát huy tối đa hiệu quả các biện pháp bảo đảm THNCĐ đối với người CHXAPT.

- Một số chính quyền địa phương chưa sát sao chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, lực lượng An ninh cơ sở trong việc nắm về điều kiện, hoàn cảnh tâm tư nguyện vọng của người CHXAPT để chủ động trong việc triển khai thực hiện các biện pháp THNCĐ đảm bảo hiệu quả.

- Đối với công tác THNCĐ vẫn còn có những định kiến xã hội nhất định, một bộ phận người dân vẫn còn sự kỳ thị, phân biệt đối xử khiến người CHXAPT gặp khó khăn trong quá trình tìm việc làm, THNCĐ.

- Việc hỗ trợ vay vốn tuy bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định tuy nhiên vẫn còn thiếu nguồn vay ưu đãi, thủ tục vay vốn còn phức tạp, khó

⁷ Từ năm 2020 đến nay, có 29 người CHXAPT chuyển đi nơi khác sinh sống, trong đó có 29 người CHXAPT được thông báo nhưng không trở về địa phương.

tiếp cận, hạn mức vay chưa cao...

*** Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại**

- *Nguyên nhân khách quan:* (1) Việc tổ chức dạy nghề, tìm kiếm việc làm phù hợp với những người CHXAPT còn gặp nhiều khó khăn do trình độ văn hóa thấp; số người CHXAPT được tiếp cận với nguồn vốn tín dụng còn hạn chế. (2) Sự phát triển của các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh thu hút số lượng lớn công nhân và người lao động từ các địa phương khác trên cả nước kéo theo tình hình phức tạp về an ninh trật tự, làm gia tăng các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, từ đó người CHXAPT dễ bị lôi kéo phát sinh hành vi tái phạm tội.

- *Nguyên nhân chủ quan:* (1) Nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở tuy đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng có nơi, có lúc chưa nhận thức được đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện các biện pháp bảo đảm THNCĐ đối với người CHXAPT theo Nghị định số 49/2020/NĐ-CP của Chính phủ, nên việc chỉ đạo còn chưa quyết liệt, công tác kiểm tra, đôn đốc còn chưa thường xuyên.... dẫn đến kết quả một số mặt của công tác THNCĐ còn chưa cao. (2) Nhận thức, trách nhiệm của một bộ phận quần chúng Nhân dân trong việc tham gia, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT tái hòa nhập cộng đồng còn hạn chế; các mô hình, điển hình tiêu biểu trong công tác hòa nhập cộng đồng hoạt động còn chưa phát huy tối đa hiệu quả, hoạt động cầm chừng, hình thức, còn chưa phù hợp với tình hình thực tế. (3) Một số người sau khi được đặc xá, tha tù chưa chịu làm ăn, lười lao động, không có nghề nghiệp, trình độ văn hoá thấp, nhất là số người phạm tội về ma túy, nghiện các chất ma túy, số phạm tội theo băng nhóm, có tổ chức, lưu manh chuyên nghiệp sống buông thả, không chịu sự quản lý của chính quyền địa phương, thiếu sự quan tâm của gia đình; một số ít bị gia đình bỏ mặc cho xã hội dẫn đến số người này tiếp tục tái phạm, cá biệt có người tái phạm đến lần thứ 2. (4) Một bộ phận quần chúng nhân dân chưa xóa bỏ được tư tưởng kỳ thị, xa lánh, chưa chủ động giúp đỡ, cảm hóa người CHXAPT; một số cơ sở, doanh nghiệp không tiếp nhận người CHXAPT vào làm việc do phần lớn họ có trình độ lao động thấp, chi phí đào tạo tốn kém hoặc doanh nghiệp lo sợ rủi ro hay hệ lụy khi đối tượng này tái phạm tội.

3. Dự báo tình hình và sự cần thiết phải tiếp tục xây dựng Đề án

Thời gian tới, cùng với sự phát triển về kinh tế-xã hội của tỉnh, phát triển công nghiệp, đô thị, cũng như xu hướng phát triển tất yếu của công nghệ thông tin, internet, mạng xã hội, do đó bên cạnh những thuận lợi cũng sẽ kéo theo những nguy cơ làm phát sinh các yếu tố phức tạp về an ninh trật tự; phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật, nhất là các loại tội phạm về hình sự, ma túy, mại dâm, tội phạm có tính chất băng nhóm, tội phạm trên không gian mạng có chiều hướng gia tăng...việc gia tăng của các loại tội phạm sẽ dẫn đến nguy cơ tăng số lượng người CHXAPT trở về địa phương gây nên áp lực lớn đối với công tác THNCĐ. Bên cạnh đó ảnh hưởng của suy thoái kinh tế kéo theo khó khăn về cơ hội tìm kiếm việc làm cho đối tượng là người CHXAPT và nếu thời gian tới không xóa bỏ được vấn đề về tâm lý, định kiến xã hội, kỳ thị của

người dân thì sẽ tiềm ẩn nguy cơ tái phạm tội và vi phạm pháp luật dẫn đến mất ANTT, ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Xuất phát từ đánh giá, dự báo tình hình nêu trên, đề huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp và toàn xã hội thực hiện đồng bộ hiệu quả công tác THNCĐ đối với người CHXAPT trở về địa phương giúp họ từng bước ổn định cuộc sống, ngăn ngừa tái phạm tội. Vì vậy việc ban hành Đề án **“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2026-2031”** là cần thiết, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phần thứ hai **NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN**

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác THNCĐ cho các đối tượng thuộc Đề án.

2. Đổi mới nội dung, đa dạng hình thức, biện pháp thực hiện phù hợp với từng nhóm đối tượng; bảo đảm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Đảng, Nhà nước trên diện rộng và cho các trường hợp cá biệt, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau.

3. Làm tốt công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT về cư trú tại địa phương ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái phạm tội và vi phạm pháp luật; đề cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp xã.

4. Bảo đảm đủ kinh phí hoạt động từ ngân sách địa phương, đồng thời thu hút, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ phù hợp với từng nhóm đối tượng và hỗ trợ tư vấn nghề nghiệp, dạy nghề, tìm kiếm việc làm.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác THNCĐ. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp quản lý, giáo dục cải tạo nhằm giúp người CHXAPT ổn định cuộc sống, THNCĐ, hạn chế thấp nhất tình trạng tái phạm tội và vi phạm pháp luật, góp phần thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức tuyên truyền đến 100% cán bộ công chức và người dân trong độ tuổi trưởng thành về công tác THNCĐ nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm khi tham gia vào các hoạt động giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT.

- Phân đầu kiểm chế và kéo giảm tỷ lệ người CHXAPT tái phạm tội hằng

năm dưới 1%.

- 100% người CHXAPT trở về địa phương được tiếp nhận và thực hiện quy trình quản lý, giáo dục giúp đỡ; được tư vấn, trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý và cấp các giấy tờ liên quan đến cá nhân, được quan tâm giới thiệu việc làm; có từ 35% trở lên số người CHXAPT được bồi dưỡng, đào tạo nghề phù hợp với sức khỏe, thị trường lao động; được giới thiệu việc làm ổn định.

- Tiếp tục phối hợp với các Cơ quan, đơn vị duy trì thực hiện các cơ chế, chính sách quy định về dạy nghề, giải quyết việc làm đối với người CHXAPT; chính sách (ưu đãi), khuyến khích của tỉnh đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia giải quyết việc làm cho người CHXAPT.

- Huy động các nguồn lực xã hội trong tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh và người CHXAPT về cư trú tại địa phương. Phối hợp với NHCSXH tỉnh thường xuyên rà soát, bổ sung hỗ trợ người CHXAPT trở về địa phương được tiếp cận vốn ưu đãi theo Quyết định số 22.

- 100% phạm nhân chấp hành án tại các Trại tạm giam Công an tỉnh được tuyên truyền, tư vấn pháp luật, kỹ năng tìm kiếm việc làm; 100% phạm nhân chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh trong độ tuổi lao động được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động của xã hội.

- 100% các xã, phường xây dựng được các mô hình về quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT tái hòa nhập cộng đồng và duy trì các mô hình hoạt động hiệu quả; xây dựng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến về THNCĐ.

3. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phải nghiêm túc, quyết liệt từ tỉnh đến cơ sở; bảo đảm đạt hiệu quả cao, hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra.

- Việc triển khai Đề án phải bảo đảm tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; các nguồn lực đầu tư trong khuôn khổ Đề án phải được phân bổ hợp lý, sử dụng đúng mục đích.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Đối tượng thực hiện Đề án

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi triển khai Đề án

Đề án được triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh Bắc Ninh. Thời gian thực hiện theo giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2031.

3. Kinh phí thực hiện Đề án

- Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án, tổng hợp vào dự toán chi thường xuyên của đơn vị, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí đối với các nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao vai trò, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác THNCĐ

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao nhận thức của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, chính quyền địa phương về vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ công tác THNCĐ; triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của pháp luật về công tác thi hành án hình sự và THNCĐ, trọng tâm là Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 10/2024/TT-BCA của Bộ Công an về THNCĐ; xác định trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; khắc phục tư tưởng coi đây là nhiệm vụ riêng của lực lượng Công an. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị chung của các ngành, các cấp và lực lượng Công an là nòng cốt trong tham mưu, tổ chức thực hiện.

- Cấp ủy và chính quyền cấp xã phải quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác THNCĐ, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, góp phần bảo đảm an ninh trật tự, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hằng năm phải chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo công tác; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện để rút kinh nghiệm, đề xuất sửa đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Tích cực nghiên cứu, tham gia ý kiến các dự thảo luật, văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thi hành, phù hợp với tình hình, thực tế tại địa phương. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác thi hành án hình sự và THNCĐ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục, xử lý những hạn chế, tiêu cực trong quá trình thực hiện công tác này.

- Tiếp tục xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác THNCĐ từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác trong tình hình mới. Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác THNCĐ; trọng tâm là cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng tư vấn, giáo dục cho người CHXAPT.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

2.1. Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác THNCĐ đối với người CHXAPT.

- Quyền và nghĩa vụ của công dân, quyền và nghĩa vụ của người CHXAPT

được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật; nội dung quy trình tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT về cư trú tại địa phương; các cơ chế, chính sách về dạy nghề, giải quyết việc làm, vay vốn, ưu đãi của chính quyền địa phương và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Tuyên truyền rộng rãi đến mọi tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, xóa bỏ định kiến, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người CHXAPT.

- Thông tin về tình hình thực hiện các biện pháp bảo đảm công tác THNCĐ trên địa bàn tỉnh. Những biện pháp, kinh nghiệm, mô hình hoạt động có hiệu quả trong việc tiếp nhận, tổ chức quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT. Những nhân tố tích cực tham gia trong công tác THNCĐ và những gương hoàn lương, điển hình tiên tiến được ghi nhận.

- Các nội dung khác có liên quan đến công tác THNCĐ đối với người CHXAPT.

2.2. Hình thức và giải pháp thực hiện công tác tuyên truyền

- Tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang mạng xã hội như: Thường xuyên đăng tải thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo của tỉnh và phản ánh tình hình, kết quả thực hiện công tác THNCĐ tại địa phương, giới thiệu, phổ biến kinh nghiệm xây dựng mô hình, cá nhân điển hình tiên tiến và tư vấn về THNCĐ đối với người CHXAPT trên báo in, báo điện tử Bắc Ninh, các trang mạng xã hội của các ban, sở, ngành, UBND các xã, phường; thường xuyên đưa tin về sự kiện, tin hoạt động về công tác THNCĐ và xây dựng phóng sự, clip, phim tư liệu, tiểu phẩm phát thanh, truyền hình... để tuyên truyền trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh và các đài truyền thanh cơ sở.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức thông tin, truyền thông về THNCĐ phù hợp với các phạm nhân đang chấp hành án phạt tù; trong đó tăng cường công tác phổ biến, giáo dục trực tiếp cho phạm nhân thông qua công tác quản lý, giáo dục thường xuyên; tăng cường truyền thông giáo dục trên hệ thống phát thanh của Trại tạm giam; in sách tuyên truyền về một số nội dung cần biết khi THNCĐ, cấp phát tài liệu, tờ rơi; tổ chức các buổi nghe nói chuyện, tọa đàm trao đổi, chiếu phim tư liệu, phóng sự,...; tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, học nghề, tìm kiếm việc làm, vay vốn và những vấn đề khác có liên quan.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp thông tin, truyền thông giáo dục về THNCĐ phù hợp, hiệu quả, thiết thực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm ở từng địa phương; tập trung vào các địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự, nơi có nhiều người CHXAPT nhưng không có điều kiện tìm kiếm việc làm ổn định. Chú trọng phối hợp công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, tình hình thời sự, kinh tế - xã hội trên địa bàn, tư vấn xóa bỏ mặc cảm tự ti, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập cộng đồng, nâng cao khả năng tự giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong các mối quan hệ xã hội; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền về hòa nhập cộng đồng với giáo dục pháp luật, giáo dục

phòng, chống ma túy, về HIV/AIDS, phổ biến kỹ năng sống, giải đáp pháp luật, sinh hoạt câu lạc bộ, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí ...

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền tại các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp, khu dân cư với các hình thức như tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, khẩu hiệu, pa-nô, áp-phích, phân phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp...Khuyến khích, tạo điều kiện cho những tổ chức xã hội từ thiện, những nhà hảo tâm trên địa bàn hoạt động trong công tác tuyên truyền, vận động, giúp đỡ người CHXAPT tái hòa nhập cộng đồng.

- Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền dựa trên nền tảng số. Ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin, để chuyển tải thông tin nhanh chóng đến cơ quan chức năng, doanh nghiệp, người dân. Tổ chức các buổi tọa đàm trực tiếp với Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hiệp hội Doanh nghiệp FDI nhằm vận động các doanh nghiệp mở rộng cửa tiếp nhận lao động là người CHXAPT.

3. Tăng cường công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ đối với người CHXAPT

3.1. Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo THNCĐ cho phạm nhân đủ điều kiện được tha tù trước thời hạn và phạm nhân sắp CHXAPT

- Hằng năm Công an tỉnh chỉ đạo các Trại tạm giam xây dựng kế hoạch thực hiện công tác THNCĐ; khi tiếp nhận phạm nhân đến thi hành án phải tổ chức giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho phạm nhân, giúp họ thay đổi hành vi, tích cực cải tạo, chấp hành tốt nội quy trại tạm giam; phân loại phạm nhân theo tính chất, mức độ, nhóm tội, độ tuổi, trình độ văn hóa, địa bàn cư trú... để tổ chức quản lý, giáo dục, dạy văn hóa, xóa mù chữ cho phạm nhân không biết chữ, dạy nghề và tổ chức lao động sản xuất nhằm trang bị các điều kiện cần thiết cho phạm nhân khi CHXAPT về THNCĐ.

- Tổ chức các cuộc tư vấn, trợ giúp về tâm lý, trong đó nội dung trọng tâm là chính sách đối với phạm nhân, quyền và nghĩa vụ của người chấp hành án; các quy định về tái hòa nhập cộng đồng, thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú, cấp căn cước, xóa án tích, cấp phiếu lý lịch tư pháp... Hai tháng trước khi phạm nhân hết thời hạn chấp hành án phạt tù, Công an tỉnh phối hợp với các Trung tâm dạy nghề, Hội Luật gia tỉnh, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh tổ chức lớp THNCĐ giáo dục, hỗ trợ tư vấn về tâm lý, định hướng nghề nghiệp, kỹ năng sống, kỹ năng tìm kiếm việc làm, hỗ trợ các thủ tục pháp lý nhằm giúp cho phạm nhân nắm bắt cơ bản được những quy định pháp luật, những thủ tục pháp lý có liên quan, xây dựng niềm tin, ý chí phấn đấu vươn lên, sớm ổn định cuộc sống, THNCĐ sau khi CHXAPT.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả công tác đào tạo nghề của từng phạm nhân, căn cứ nhu cầu đào tạo nghề của phạm nhân và nhu cầu thị trường lao động để tổ chức các lớp đào tạo sơ cấp nghề và đào tạo nghề thường xuyên cho người có nhu cầu học nghề trước khi họ CHXAPT

- Nghiên cứu chọn ngành, nghề đào tạo phù hợp với từng lứa tuổi, có tính khả thi, đáp ứng nhu cầu thực tế của từng phạm nhân để họ có kỹ năng, sớm xin

được việc làm sau khi mãn hạn tù. Tăng cường liên kết với doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng dạy nghề, tạo cơ hội thực tập, làm quen với công nghệ trong sản xuất cho phạm nhân, tạo cơ hội tìm kiếm việc làm cho phạm nhân.

- Trước thời hạn phạm nhân CHXAPT hai tháng, Công an tỉnh chủ động thông báo hết thời hạn chấp hành án phạt tù, kết quả chấp hành án phạt tù, hình phạt bổ sung, bồi thường thiệt hại, án phí và các nghĩa vụ dân sự khác mà phạm nhân phải chấp hành (nếu có); tình trạng sức khỏe, tâm lý, trình độ tay nghề được đào tạo và những thông tin cần thiết khác có liên quan đến phạm nhân cho UBND xã, phường nơi cư trú biết để chủ động tiếp nhận và đề ra các biện pháp quản lý, giúp đỡ.

- Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung bộ tài liệu giáo dục, tư vấn cho phạm nhân đang chấp hành án phạt tù; cấp phát tài liệu nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng sống cho phạm nhân đủ điều kiện được tha tù trước thời hạn có điều kiện và phạm nhân sắp CHXAPT.

3.2. Công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT

- Tổ chức tiếp nhận, phân công quản lý, giám sát người CHXAPT về địa phương cư trú, đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chặt chẽ. Tổ chức điều tra, khảo sát thực trạng tình hình người CHXAPT trở về địa phương nhằm xác định tình trạng nghề nghiệp, việc làm và nhu cầu về nghề nghiệp. Huy động được sự quan tâm tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân và mọi người dân trong công tác cảm hóa, giáo dục, giúp đỡ họ xóa bỏ mặc cảm, tư vấn, hướng dẫn thủ tục pháp lý, hướng dẫn thủ tục đăng ký hộ khẩu, cấp căn cước, tìm kiếm việc làm, vay vốn, đào tạo nghề, giúp họ ổn định cuộc sống, THNCĐ, hạn chế tái phạm tội, vi phạm pháp luật.

- Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong trao đổi, cung cấp thông tin, tình hình liên quan đến người CHXAPT; trên cơ sở đó tiến hành rà soát, phân loại, mở sổ theo dõi, quản lý. Thường xuyên theo dõi, định kỳ đánh giá, nhận xét, phân loại từng nhóm theo tính chất, mức độ cần thiết tổ chức công tác THNCĐ.

- Cấp ủy chính quyền, tổ chức đoàn thể cơ sở chủ động tăng cường hơn nữa công tác thăm hỏi, động viên, nhắc nhở kết hợp với việc hướng dẫn người CHXAPT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình; chú trọng việc phân tích, giải thích cho người CHXAPT và gia đình họ; vận động những người thân trong gia đình, người có uy tín với người CHXAPT cùng tham gia quá trình cảm hóa, giáo dục.

- Nghiên cứu xây dựng bộ tài liệu và cấp phát, phổ biến cho cán bộ cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn cho người CHXAPT đang cư trú tại địa phương nhằm giúp đỡ họ tái hòa nhập với cộng đồng. Định kỳ tổ chức sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT.

4. Xây dựng cơ chế, chính sách; hỗ trợ về học tập, dạy nghề, vay vốn, tìm kiếm việc làm đối với người CHXAPT trở về địa phương

- Kịp thời triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, cho vay ưu đãi đối với người chấp hành xong hình phạt tù có hoàn cảnh khó khăn để tạo việc làm và đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội người chấp hành xong hình phạt tù không có nơi nương tựa thuộc đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội; cơ chế, chính sách kinh tế, xã hội nhằm khuyến khích doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh tiếp nhận người CHXAPT tù vào lao động, làm việc; chính sách đào tạo nghề và hỗ trợ vay vốn của Trung ương để tạo việc làm đối với người CHXAPT dưới 18 tuổi theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức các lớp dạy nghề cho người CHXAPT tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, ưu tiên cho những người CHXAPT có hoàn cảnh khó khăn nhưng có ý vươn lên trong cuộc sống được vay vốn tại Ngân hàng chính sách theo diện hộ nghèo để học nghề, tìm kiếm việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm ổn định cuộc sống.

- Thường xuyên điều tra, khảo sát, tổ chức các đợt tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn học nghề, tìm kiếm việc làm cho người CHXAPT; vận động, hướng dẫn, giới thiệu cho người CHXAPT đăng ký tham gia học các lớp dạy nghề phù hợp với nhu cầu của bản thân và tình hình thực tế tại địa phương. Vận động doanh nghiệp hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại và kinh phí đào tạo nghề khi tham gia học nghề tại doanh nghiệp.

- Báo cáo cấp có thẩm quyền nghiên cứu, bổ sung ngành nghề đào tạo về vận hành máy móc đơn giản, đóng gói, an toàn lao động và logistics có thực hành tại doanh nghiệp; kết nối đào tạo theo đơn đặt hàng cho các phạm nhân đang chấp hành án tại các Trại tạm giam Công an tỉnh, đảm bảo phạm nhân ra tù là có thể vào làm việc ngay tại tổ chức, doanh nghiệp hiện hữu và đang muốn hưởng ưu đãi khi sử dụng nguồn lao động này.

5. Xây dựng, nhân rộng các mô hình về công tác THNCĐ

- Hướng dẫn, xây dựng, nhân rộng các mô hình quản lý, giúp đỡ người CHXAPT trong toàn tỉnh; giao chỉ tiêu mỗi xã, phường phải có ít nhất 01 mô hình THNCĐ được xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả; thường xuyên tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng, hiệu quả hoạt động của các mô hình; bổ sung, điều chỉnh nội dung THNCĐ vào các mô hình đảm bảo an ninh trật tự đang hoạt động, phù hợp thực tiễn từng địa phương.

- Vận động các tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh...) xây dựng mô hình thực hiện công tác THNCĐ. Tổ chức thành lập các câu lạc bộ, diễn đàn... tạo điều kiện cho những người CHXAPT gặp gỡ, bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, trao đổi học hỏi kinh nghiệm và chia sẻ những thuận lợi, khó khăn trong cuộc sống; vận động, khuyến khích những người THNCĐ thành công, gương hoàn lương tiêu biểu tham gia chia sẻ, giúp đỡ người CHXAPT.

- Tiếp tục duy trì, củng cố và phát huy hiệu quả mô hình đã được xây dựng và đang hoạt động có hiệu quả ở cơ sở; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh

nghiệm, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, gương hoàn lương tiêu biểu trong công tác THNCĐ.

6. Xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ tham gia công tác THNCĐ

Công an tỉnh chủ trì, hướng dẫn xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ tham gia công tác giúp đỡ THNCĐ từ tỉnh đến cơ sở; hàng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với đội ngũ này, chú trọng hướng dẫn kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn cần thiết, kỹ năng tuyên truyền, tiếp cận, tư vấn, giáo dục, cảm hóa đối tượng lầm lỡ qua đó tích cực tham gia công tác hỗ trợ THNCĐ.

V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng thụ hưởng

- Đối tượng thụ hưởng trực tiếp là người được tha tù trước thời hạn có điều kiện và người được đặc xá, người CHXAPT về cư trú tại địa phương (gọi chung là người CHXAPT).

- Đối tượng thụ hưởng gián tiếp là gia đình người CHXAPT, công dân Việt Nam và các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, đoàn thể xã hội.

2. Hiệu quả kinh tế - xã hội

- Bản thân người CHXAPT được đảm bảo về quyền và lợi ích hợp pháp, có việc làm, ổn định cuộc sống gia đình, vượt qua mặc cảm, THNCĐ.

- Thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tạo môi trường thuận lợi, an toàn để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động đầu tư, kinh doanh, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

- Giảm chi phí phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự do giảm tỷ lệ tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

3. Tính bền vững của Đề án

- Đề án nâng cao chất lượng hiệu quả công tác THNCĐ nhằm quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT tái hòa nhập cộng đồng ổn định cuộc sống, giảm áp lực, gánh nặng cho xã hội, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, thể hiện tính nhân văn, chính sách nhân đạo và phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phản ánh nhu cầu cấp bách và lâu dài của xã hội nên có tính bền vững cao.

- Đề án được triển khai thực hiện sẽ có tác động tích cực giúp nâng cao nhận thức của cán bộ, Đảng viên và Nhân dân, những người tham gia vào công tác THNCĐ và một bộ phận không nhỏ người CHXAPT về cư trú tại địa phương, nhất là người có điều kiện, hoàn cảnh khó khăn có được cuộc sống ổn định, hạnh phúc.

- Thực hiện tốt các nội dung của Đề án vừa góp phần quan trọng trong

thực hiện công tác phòng ngừa xã hội, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

Phần thứ ba

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NGÀNH, CÁC CẤP VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Công an tỉnh

- Là Cơ quan thường trực thực hiện Đề án, tham mưu UBND tỉnh để hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án; chỉ đạo, điều phối các hoạt động của Đề án, nhằm tạo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh; đề ra các giải pháp cụ thể tăng cường hiệu quả của Đề án.

- Triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo THNCĐ cho phạm nhân đủ điều kiện được tha tù trước thời hạn có điều kiện; người được đặc xá và phạm nhân sắp CHXAPT, hướng dẫn Công an xã, phường thực hiện công tác tiếp nhận, quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù, tạo điều kiện cho họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân khác theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai các nội dung tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng thực hiện công tác THNCĐ; công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ; xây dựng, nhân rộng các mô hình, cá nhân điển hình về công tác THNCĐ.

- Nghiên cứu xây dựng, ban hành các quy trình hướng dẫn về công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT về cư trú; nghiên cứu xây dựng bộ tài liệu và cấp phát, phổ biến cho cán bộ cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn cho người đã CHXAPT cư trú tại địa phương nhằm giúp đỡ họ THNCĐ.

- Chỉ đạo Công an cấp xã báo cáo theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu tổng hợp số liệu, tình hình, đánh giá kết quả thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù THNCĐ để báo cáo Bộ Công an và UBND tỉnh.

- Cập nhật kịp thời thông tin lý lịch tư pháp và cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người CHXAPT khi có yêu cầu, nhằm tạo điều kiện cho họ THNCĐ.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công an, chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng những dữ liệu sinh trắc học như móng mắt, ADN... nhằm tăng cường công tác quản lý người CHXAPT tại các địa phương dựa trên hạ tầng số sẵn có của tỉnh Bắc Ninh

góp phần giúp người hoàn lương tiếp cận các dịch vụ an sinh xã hội một cách tự nhiên, giảm bớt tâm lý bị kỳ thị khi phải thường xuyên đến cơ quan công quyền.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp đề xuất HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết đặc thù về chính sách ưu đãi (hỗ trợ thuế, ưu đãi vốn, mặt bằng...) cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng tỷ lệ lao động nhất định là người chấp hành xong án phạt tù.

- Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn công tác biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 10/2024/TT-BCA của Bộ Công an và Đề án này.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp đề xuất HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết đặc thù về chính sách ưu đãi (hỗ trợ thuế, ưu đãi vốn, mặt bằng...) cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng tỷ lệ lao động nhất định là người chấp hành xong án phạt tù.

2. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn và sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án này.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chính sách, chế độ đối với lực lượng thực hiện công tác THNCĐ ở xã, phường.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường phối hợp với cơ quan, đơn vị thực hiện tư vấn, định hướng nghề nghiệp, tư vấn, giới thiệu việc làm, tư vấn về chính sách lao động, chính sách việc làm cho người lao động là người CHXAPT; thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động là người CHXAPT tham gia đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề khi đủ điều kiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu thẩm định hồ sơ khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền; phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, Ban, ngành có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền giáo dục chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác THNCĐ. Phổ biến, tuyên truyền, nhân rộng những mô hình, cá nhân điển hình về THNCĐ nhằm nâng cao nhận thức trong các tầng lớp Nhân dân trong việc xóa bỏ sự định kiến, kỳ thị đối với người CHXAPT.

- Phối hợp với Công an tỉnh xây dựng các tài liệu tuyên truyền về công tác THNCĐ phục vụ công tác tuyên truyền.

5. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Công an tỉnh đề xuất HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết đặc thù về chính sách ưu đãi (hỗ trợ thuế, ưu đãi vốn, mặt bằng...) cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng tỷ lệ lao động nhất định là người chấp hành xong án phạt tù.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, phù hợp để thực hiện có hiệu quả công tác THNCĐ đối với người CHXAPT, nhất là các quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người CHXAPT; hướng dẫn, tham gia góp ý các dự thảo văn bản có liên quan đến quy định về thành lập, xây dựng nội quy, quy chế hoạt động của các cấp, các ngành trong việc thực hiện Đề án; các mô hình hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người mới CHXAPT để phòng ngừa tái phạm; trợ giúp pháp lý cho đối tượng này khi có nhu cầu.

6. Sở Tài chính

Hằng năm, Sở Tài chính phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với các nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Tạo điều kiện để người CHXAPT được thụ hưởng các chính sách khuyến nông nhằm hỗ trợ hộ nghèo. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Đề án có liên quan đến ngành nông nghiệp; hỗ trợ, dạy nghề cho lao động nông thôn, tạo điều kiện giúp đỡ người CHXAPT phát triển các mô hình sản xuất đem lại hiệu quả cao.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Công an tỉnh tư vấn định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ đào tạo nghề cho phạm nhân sắp CHXAPT. Giới thiệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp phối hợp với Trại tạm giam Công an tỉnh xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, tổ chức đào tạo nghề phù hợp, theo nhu cầu của phạm nhân và cấp chứng chỉ nghề cho phạm nhân sau khi hoàn thành khóa học.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề, triển khai thực hiện miễn, giảm học phí, hưởng chính sách nội trú, được hỗ trợ chi phí đào tạo, tiền ăn và tiền đi lại cho người chấp hành xong hình phạt tù khi có nhu cầu học nghề và thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

9. Sở Y tế

Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan thuộc Sở Y tế tiếp nhận, quản lý là người CHXAPT không có nơi nương tựa vào cơ sở bảo trợ xã hội.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công an, phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng những dữ liệu sinh trắc học như móng mắt, ADN... để góp phần tăng cường công tác quản lý người CHXAPT tại các địa phương dựa trên hạ tầng số sẵn có của tỉnh Bắc Ninh góp phần giúp người hoàn lương tiếp cận các dịch vụ an sinh xã hội một cách tự nhiên, giảm bớt tâm lý bị kỳ thị khi phải thường xuyên đến cơ quan công quyền và quản lý người CHXAPT tại địa phương.

11. Thi hành án dân sự tỉnh

- Tạo điều kiện cho người chấp hành hình phạt tù thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, xác nhận kết quả thi hành án khi có yêu cầu. Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng thi hành án dân sự khu vực lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét, miễn giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với người CHXAPT khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, các đoàn thể, tổ dân phố động viên người CHXAPT hoặc thân nhân của họ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự theo bản án của Tòa án nhân dân khi họ có điều kiện thi hành.

12. Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh

Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai cho vay vốn sản xuất kinh doanh theo diện hộ nghèo đến đối tượng là những người CHXAPT. Cho vay sản xuất, kinh doanh những nghề có khả năng thu hút nhiều lao động, đặc biệt là lao động trong số những người CHXAPT.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại địa phương, đảm bảo phát huy hiệu quả và đúng tiến độ. Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án và công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT tại địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về công tác THNCĐ. Chỉ đạo bộ phận tư pháp - Hộ tịch thực hiện tốt công tác trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý cho người CHXAPT.

- Chỉ đạo thực hiện việc tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu và giải quyết việc làm, vay vốn; xây dựng, nhân rộng các mô hình hoạt động giúp đỡ người CHXAPT. Nghiên cứu, thành lập các Quỹ phát triển THNCĐ tại cấp xã. Huy động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đóng góp xây dựng và phát triển quỹ hòa nhập cộng đồng.

- Hàng năm bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án và thực hiện có hiệu quả các biện pháp bảo đảm THNCĐ đối với người CHXAPT theo quy định tại Nghị định số 49/2020/NĐ-CP.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án tại địa phương; khen thưởng, đề xuất khen thưởng các mô hình, tổ chức, cá nhân tiêu biểu, gương hoàn lương thực hiện tốt công tác THNCĐ.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tạo điều kiện giúp đỡ người CHXAPT tìm kiếm việc làm, nhằm tạo điều kiện cho họ ổn định cuộc sống, tái hoà nhập cộng đồng.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp vào nguồn kinh phí hỗ trợ công tác tái hoà nhập cộng đồng.

- Quan tâm nhận tín chấp, ủy thác với các Ngân hàng cho vay vốn đối với người CHXAPT để họ có điều kiện tham gia sản xuất, kinh doanh, có thu nhập, ổn định cuộc sống.

- Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về tái hoà nhập cộng đồng, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người đã CHXAPT.

15. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

- Thực hiện công tác kiểm sát các biện pháp chuẩn bị THNCĐ cho phạm nhân và các biện pháp bảo đảm THNCĐ đối với người chấp hành xong hình phạt tù.

- Thực hiện và chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân khu vực kiểm sát việc xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

16. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

Hướng dẫn và thực hiện việc xét miễn, giảm trong thi hành án hình sự, dân sự, việc xóa án tích cho người chấp hành xong hình phạt tù khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; thực hiện việc xét tha tù trước thời hạn có điều kiện.

17. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, giáo dục, giúp đỡ người CHXAPT tái hoà nhập cộng đồng và gia đình người CHXAPT

- Thường xuyên nắm tình hình hoạt động, tâm tư nguyện vọng, những thuận lợi, khó khăn của người CHXAPT để kịp thời phản ánh với cơ quan Công an, UBND xã, phường đơn đốc, nhắc nhở người CHXAPT chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương, tích cực tham gia các hoạt động chung tại cộng đồng dân cư.

- Quản lý, giáo dục, động viên, giúp đỡ người CHXAPT xoá bỏ mặc cảm; tích cực lao động, học tập và tham gia các hoạt động của xã hội nhằm ổn định

cuộc sống; hỗ trợ, tạo điều kiện giúp người CHXAPT tiếp tục thực hiện đầy đủ các hình phạt bổ sung, án phí, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ dân sự khác (nếu có).

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trao đổi, thống nhất biện pháp giúp đỡ người CHXAPT tiếp tục học tập, tìm kiếm việc làm, giải quyết khó khăn, ổn định cuộc sống; kịp thời phát hiện, thông báo cho chính quyền và cơ quan chức năng ở địa phương về những biểu hiện, thái độ hành vi vi phạm của người CHXAPT để có biện pháp quản lý, giáo dục phù hợp và kịp thời xử lý vi phạm theo quy định.

18. Các sở, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm triển khai phổ biến, quán triệt nội dung Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn việc phối hợp thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hoà nhập cộng đồng đối với người CHXAPT đạt hiệu quả cao.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề án được thực hiện từ năm 2026; hàng năm xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện và tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm vào năm 2028; năm 2031 tiến hành tổng kết việc thực hiện Đề án.

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn được phân công; định kỳ báo cáo kết quả và tổng kết 05 năm triển khai thực hiện Đề án về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*).

2. Các sở, ngành, địa phương chủ động bố trí kinh phí, lồng ghép vào các chương trình của Trung ương và địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nêu trong Đề án.

3. Trường hợp các văn bản được nêu tại mục I, Phần thứ nhất được sửa đổi, bổ sung hoặc bị thay thế có nội dung khác hoặc không phù hợp với nội dung Đề án, giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, thống nhất cho phù hợp.

4. Giao Công an tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết và theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án này./.